

QUYẾT ĐỊNH

Bàn giao các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn huyện Krông Năng cho Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn quản lý, vận hành và khai thác.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 131/2009/QĐ-TTg ngày 02/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 37/TTLT-BNNPTNT-BTC-BKHĐT ngày 31/10/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài Chính, Bộ Kế hoạch Đầu tư hướng dẫn thực hiện Quyết định số 131/2009/QĐ-TTg ngày 02/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định; Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013 quy định việc quản lý, sử dụng, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung;

Căn cứ Nghị quyết số 112/NQ-HĐND ngày 17/7/2014 của HĐND tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền quyết định điều chuyển, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng, thanh lý Công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 32/TTr-SNN ngày 13/3/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn huyện Krông Năng cho Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý, vận hành và khai thác, với các nội dung như sau:

1. Đơn vị bàn giao công trình: UBND huyện Krông Năng.
2. Đơn vị tiếp nhận công trình: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn.
3. Các thông tin về công trình:
 - 3.1. Công trình cấp nước sinh hoạt xã Ea Tóh, huyện Krông Năng.
- Địa chỉ: Xã Ea Tóh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Khởi công xây dựng: tháng 01/2011; Hoàn thành: tháng 10/2011.
- Công suất theo thiết kế: 800 hộ.
- Số hộ cấp nước thực tế tính đến thời điểm giao: 150 hộ.
- Tổng mức đầu tư: 7.171.577.000 đồng,
(*Bảy tỷ, một trăm bảy mươi một triệu, năm trăm bảy mươi bảy nghìn đồng*).
- Hiện trạng công trình: Hoạt động Trung bình.
- Thời gian trích khấu hao công trình là 20 năm: Tính từ tháng 10/2011
(*thời điểm đưa công trình vào sử dụng*).
- Giá trị công trình: Là giá trị do UBND tỉnh phê duyệt trên cơ sở đề nghị của Sở Tài chính theo các quy định của pháp luật.

3.2. Công trình cấp nước sinh hoạt xã Phú Lộc, huyện Krông Năng.

- Địa chỉ: Xã Phú Lộc, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.
- Khởi công xây dựng: tháng 12/2008; Hoàn thành: tháng 10/2009.
- Công suất theo thiết kế của công trình: 700 hộ.
- Số hộ cấp nước thực tế tính đến thời điểm giao: 150 hộ.
- Tổng mức đầu tư: 5.287.540.000 đồng,
(*Năm tỷ, hai trăm tám mươi bảy triệu, năm trăm bốn mươi nghìn đồng*).
- Hiện trạng công trình: Hoạt động kém hiệu quả.
- Thời gian trích khấu hao công trình là 20 năm: Tính từ tháng 10/2009
(*thời điểm đưa công trình vào sử dụng*).
- Giá trị công trình: Là giá trị do UBND tỉnh phê duyệt trên cơ sở đề nghị của Sở Tài chính theo các quy định của pháp luật.

3.3. Công trình cấp nước sinh hoạt xã Cư Klông, huyện Krông Năng.

- Địa chỉ: Xã Cư Klông, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.
- Khởi công xây dựng: tháng 7/2013; Hoàn thành: tháng 6/2014.
- Công suất theo thiết kế của công trình: 400 hộ.
- Số hộ cấp nước thực tế tính đến thời điểm giao: 168 hộ.
- Tổng mức đầu tư: 5.616.730.000 đồng,
(*Năm tỷ, sáu trăm mười sáu triệu, bảy trăm ba mươi nghìn đồng*).
- Hiện trạng công trình: Hoạt động Trung bình.
- Thời gian trích khấu hao công trình là 20 năm: Tính từ tháng 6/2014 (*thời điểm đưa công trình vào sử dụng*).
- Giá trị công trình: Là giá trị do UBND tỉnh phê duyệt trên cơ sở đề nghị của Sở Tài chính theo các quy định của pháp luật.

Điều 2.

1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bàn giao, tiếp nhận công trình cấp nước sinh hoạt tập trung giữa các đơn vị theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. UBND huyện Krông Năng và Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài chính xác định giá trị còn lại của công trình; thực hiện bàn giao, tiếp nhận công trình theo đúng quy định tại Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013 của Bộ Tài chính và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài Nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Krông Năng, Giám đốc Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *bl*

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu VT, NNMT (Th 18b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Giang Gry Niê Knong

